

Số: /BC-UBND

Vũng Tàu, ngày tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Danh mục thành phần hồ sơ TTHC cần thực hiện số hóa

Kính gửi: Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận được Công văn số 386/VP-NC ngày 05/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc hướng dẫn lập danh mục thành phần hồ sơ TTHC cần thực hiện số hóa.

Sau khi kiểm tra, rà soát, Ủy ban nhân dân thành phố lập danh mục thành phần hồ sơ TTHC cần thực hiện số hóa theo Phụ lục đính kèm.

Ủy ban nhân dân thành phố Vũng Tàu báo cáo và kính gửi Văn phòng UBND Tỉnh tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch và PCT UBND TPVT;
- Chánh VP, Phó CVP;
- Lưu: VT – CNTT (Cường).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thu Hương

PHỤ LỤC
Danh mục thành phần hồ sơ TTHC cần thực hiện số hóa

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Thành phần hồ sơ TTHC cần thực hiện số hóa	Ghi chú
1. Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa				
1	2.000181.000.00.00.H06	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá (theo mẫu tại Phụ lục 23 kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận mã số thuế. - Bản sao các văn bản giới thiệu của các thương nhân phân phối hoặc thương nhân bán buôn sản phẩm thuốc lá ghi rõ địa bàn dự kiến kinh doanh. 	
2	2.000150.000.00.00.H06	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp hết thời hạn hiệu lực: Trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày, thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trong trường hợp tiếp tục kinh doanh. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại như đối với trường hợp cấp mới. - Trường hợp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá bị mất, bị tiêu hủy toàn bộ hoặc một phần, bị rách, nát hoặc bị cháy, thương nhân được cấp phép phải lập, nộp 01 hồ sơ đề nghị cấp lại, bao gồm: + Văn bản đề nghị cấp lại (Phụ lục 52 kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT). + Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp (nếu có). 	
3	2.000162.000.00.00.H06	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung (Phụ lục 46 kèm theo Thông tư số 57/2018/TT-BCT). - Bản sao Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá đã được cấp. - Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung. 	
4	2.000633.000.00.00.H06	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh. 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao Bản công bố sản phẩm rượu hoặc bản sao Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc Giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm (đối với rượu chưa có quy chuẩn kỹ thuật); bản sao Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, trừ trường hợp đối với cơ sở thuộc loại kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm. - Bảng liệt kê tên hàng hóa rượu kèm theo bản sao nhãn hàng hóa rượu mà tổ chức, cá nhân sản xuất hoặc dự kiến sản xuất 	
5	2.000629.000.00.00.H06	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu (<i>theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP</i>). - Bản sao Giấy phép đã được cấp. - Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung. 	
6	1.001279.000.00.00.H06	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới. - Trường hợp cấp lại do bị mất hoặc bị hỏng: Hồ sơ đề nghị cấp lại (01 bộ) bao gồm: + Đơn đề nghị cấp lại (<i>theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định 17/2020/NĐ-CP</i> và bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có)). + Bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có). 	
7	2.000620.000.00.00.H06	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy phép bán lẻ rượu (<i>theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh. - Bản sao hợp đồng thuê/mượn hoặc tài liệu chứng minh quyền sử dụng hợp pháp cơ sở dự kiến làm địa điểm bán lẻ. - Bản sao văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu. 	

8	2.000615.000.00.00.H06	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu (theo mẫu số 2 ban hành kèm theo Nghị định 17/2020/NĐ-CP). - Bản sao Giấy phép đã được cấp. - Các tài liệu chứng minh nhu cầu sửa đổi, bổ sung.
9	2.001240.000.00.00.H06	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực: Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp lại áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới. - Trường hợp cấp lại do bị mất hoặc bị hỏng: Hồ sơ đề nghị cấp lại (01 bộ) bao gồm: + Đơn đề nghị cấp lại (theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 17/2020/NĐ-CP). + Bản gốc hoặc bản sao giấy phép đã cấp (nếu có).
2. Lĩnh vực Kinh doanh Khí			
1	2.001283.000.00.00.H06	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai (theo mẫu số 05 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP). - Bản sao hợp đồng bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực. (Có hợp đồng tối thiểu 1 năm bán LPG chai với thương nhân có giấy chứng nhận đủ điều kiện còn hiệu lực theo quy định tại Nghị định này, trừ trường hợp cửa hàng trực thuộc của thương nhân). - Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy.
2	2.001270.000.00.00.H06	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (theo mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP).
3	2.001261.000.00.00.H06	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận (theo mẫu số 12 tại Phụ lục kèm theo Nghị định 87/2018/NĐ-CP). - Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi.

3. Lĩnh vực công nghiệp tiêu dùng			
1	2.002096.000.00.00.H06	Cấp giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (theo phụ lục mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT). - Phiếu thuyết minh về sản phẩm đăng ký bình chọn (theo phụ lục số 02 kèm theo Thông tư số 26/2014/TT-BCT). - 1 ảnh màu, cỡ tối thiểu (10x15)cm của sản phẩm được chụp tại 3 góc độ khác nhau (chính diện, mặt bên, từ trên xuống). - Bản sao hợp lệ các tài liệu khác liên quan đến sản phẩm (nếu có) như: chứng chỉ, chứng nhận về tiêu chuẩn chất lượng của sản phẩm; giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm; giấy khen, bằng khen cho sản phẩm và các giấy tờ liên quan khác.
4. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng			
1	1.008455.000.00.00.H06	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cung cấp thông tin quy hoạch (trong đó ghi rõ thông tin về vị trí, địa điểm lô đất cần cung cấp thông tin).
5. Lĩnh vực Kinh tế hợp tác & phát triển nông thôn			
1	1.003319.000.00.00.H06	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> + Đơn tự nguyện bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); + Biên bản họp bình xét hộ dân được bố trí, ổn định (ban hành kèm theo Phụ lục II của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); + Danh sách trích ngang các hộ bố trí, ổn định dân cư ban hành kèm theo Phụ lục III của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT). + Tờ trình của UBND cấp xã. <p>Số lượng: 01 bộ.</p>
2	1.003281.000.00.00.H06	Bố trí, ổn định dân cư trong huyện	<ul style="list-style-type: none"> + Đơn tự nguyện bố trí, ổn định dân cư (ban hành kèm theo Phụ lục I của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); + Biên bản họp bình xét hộ dân được bố trí, ổn định (ban hành kèm theo Phụ lục II của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT);

			+ Danh sách trích ngang các hộ bố trí, ổn định dân cư ban hành kèm theo Phụ lục III của Thông tư số 19/2015/TT-BNNPTNT); + Tờ trình của UBND cấp xã. Số lượng: 01 bộ.	
3	MT001.NNPTNT.000.0 0.00.H06	Đưa vào kế hoạch xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới	Văn bản đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới, theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Số lượng: 01 bộ.	
4	1.003434.000.00.00.H06	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp huyện)	- Đơn đề nghị của chủ trì liên kết (Mẫu số 01 tại phụ lục kèm theo Nghị định); - Dự án liên kết (Mẫu số 02 tại phụ lục kèm theo Nghị định) hoặc Kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết (Mẫu số 03 tại phụ lục kèm theo Nghị định); - Đối với trường hợp các doanh nghiệp, HTX ký hợp đồng liên kết với nhau: Bản thỏa thuận cử đơn vị chủ trì liên kết (Mẫu số 04 tại phụ lục kèm theo Nghị định). - Bản sao các chứng nhận hoặc bản cam kết về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường hoặc cam kết đảm bảo các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, an toàn dịch bệnh và bảo vệ môi trường (Mẫu số 05 tại phụ lục kèm theo Nghị định); - Bản sao hợp đồng liên kết. Số lượng: 01 bộ.	
6. Lĩnh vực Nông nghiệp				
1	1.003605.000.00.00.H06	Phê duyệt kế hoạch khuyến nông địa phương (Cấp huyện)		
7. Lĩnh vực Lâm nghiệp				
1	1.007919.000.00.00.H06	Phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm	+ Tờ trình đề nghị phê duyệt thiết kế, dự toán theo Mẫu số 01 Phụ lục III kèm theo Thông tư. + Thuyết minh thiết kế được lập theo Mẫu tại Phụ lục I kèm theo Thông tư. + Dự toán được lập theo quy định tại Điều 5 Thông tư.	

		sinh do Chủ tịch UBND huyện QĐ đầu tư)	+ Bản đồ thiết kế: xây dựng trên nền bản đồ địa hình theo hệ quy chiếu VN 2.000 với tỷ lệ 1/5.000 hoặc 1/10.000. Trình bày và thể hiện nội dung bản đồ áp dụng TCVN 11566:2016 về bản đồ quy hoạch lâm nghiệp. + Bản sao quyết định phê duyệt dự án đầu tư hoặc kế hoạch vốn được giao đối với hoạt động sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và các tài liệu khác có liên quan. - Số lượng: 01 bộ	
8. Lĩnh vực Thủy lợi				
1	2.001627.000.00.00.H06	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh phân cấp	- Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành được lập theo mẫu 04 Phụ lục Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Dự thảo quy trình vận hành công trình theo mẫu 02 Phụ lục Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT; - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các tổ chức thủy lợi cơ sở, tổ chức khai thác công trình thủy lợi, cơ quan, đơn vị liên quan; - Bản đồ hiện trạng công trình thủy lợi. Số lượng: 01 bộ	
2	1.003347.000.00.00.H06	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND huyện	- Tờ trình đề nghị phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa nước; - Dự thảo quy trình vận hành hồ chứa nước; - Báo cáo thuyết minh kết quả tính toán kỹ thuật; - Bản đồ hiện trạng công trình; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo. Số lượng: 01 bộ	
3	1.003471.000.00.00.H06	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập,	- Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo đề cương kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). Số lượng: 01 bộ	

		hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND huyện.		
4	1.003459.000.00.00.H06	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Dự thảo phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có). <p>Số lượng: 01 bộ</p>	
5	1.003456.000.00.00.H06	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND huyện (trên địa bàn từ 02 xã trở lên).	<ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình đề nghị phê duyệt; - Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; - Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật; - Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan; - Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có). <p>Số lượng: 01 bộ</p>	
9. Lĩnh vực Thủy sản				
1	1.003956.000.00.00.H06	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị theo Mẫu số 01.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; - Phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản tại khu vực dự kiến thực hiện đồng quản lý theo Mẫu số 02.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; - Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 03.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; - Bản chính biên bản họp tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 05.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. <p>Số lượng: 01 bộ</p>	
2	1.004498.000.00.00.H06	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị theo Mẫu số 07.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; - Thông tin về tổ chức cộng đồng theo Mẫu số 04.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung tên tổ chức và tên người đại diện của tổ chức cộng đồng; - Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và dự thảo phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản mới đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung phương án bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản; vị trí, ranh giới khu vực địa lý được giao; phạm vi quyền được giao; - Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện và dự thảo quy chế mới đối với trường hợp sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của tổ chức cộng đồng; - Bản chính biên bản họp của tổ chức cộng đồng về các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung theo Mẫu số 05.BT Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP. <p>Số lượng: 01 bộ</p>	
3	1.004478.000.00.00.H06	Công bố mở cảng cá loại 3	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị công bố mở cảng cá theo Mẫu số 09.TC Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 26/2019/NĐ-CP; - Văn bản cho phép đầu tư xây dựng cảng cá; - Nội quy, phương án khai thác cảng cá của cảng cá (bản chụp); - Quyết định thành lập Tổ chức quản lý cảng cá (bản chụp); - Biên bản nghiệm thu công trình cảng cá đã hoàn thành xây dựng đưa vào sử dụng kèm theo bản vẽ hoàn công; - Thông báo hàng hải về luồng của cảng và vùng nước trước cầu cảng; - Văn bản kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo và yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường; - Văn bản nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy. 	

10. Lĩnh vực Giáo dục mầm non				
1	1.004494	Thủ tục Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thực	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Tờ trình/Dự thảo kết quả TTHC. - Dự thảo kết quả TTHC. - Kết quả TTHC/Quyết định thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thực. - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
2	1.006445	Thủ tục Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. - Dự thảo kết quả TTHC. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Tờ trình/Dự thảo kết quả TTHC. - Kết quả TTHC/Quyết định sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ. - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	

3	1.006390	Thủ tục Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
11. Lĩnh vực Giáo dục tiểu học				
1	1.004555	Thủ tục Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thực;	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. - Phiếu trình/ Dự thảo kết quả TTHC. - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
2	2.001842	Thủ tục Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
3	1.005099	Thủ tục Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn xin chuyển trường. - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Sổ theo dõi hồ sơ. - Xử lý trên phần mềm - Dự thảo văn bản trả kết quả. - Xử lý trên phần mềm - Xếp học sinh vào lớp, lưu trữ hồ sơ học sinh. - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
12. Lĩnh vực Giáo dục Trung học cơ sở				
1	1.004442	Thành lập trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Tờ trình/Dự thảo kết quả TTHC. - Phiếu trình/ Dự thảo kết quả TTHC. - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
2	2.001818	Thủ tục Giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân,	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	

		tổ chức thành lập trường)	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Tờ trình/Dự thảo kết quả TTHC. - Phiếu trình/ Dự thảo kết quả TTHC. - Kết quả TTHC/Quyết định giải thể trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường). - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
3	1.004475	Thủ tục Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
4	3.000182	Thủ tục Tuyển sinh trung học cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách học sinh. - Hồ sơ học sinh. - Danh sách học sinh dự kiến xét tuyển - Danh sách học sinh được xét tuyển - Danh sách học sinh vào học lớp 6 	
5	1.004831	Thủ tục Chuyển trường đối với	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; 	

		học sinh trung học cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Sổ theo dõi hồ sơ. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả TTHC. - Giấy hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ. 	
13. Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các cơ sở giáo dục khác				
1	1.005097	Thủ tục Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng “Cộng đồng học tập” của xã. - Tờ trình đề nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, đánh giá, xếp loại đối với cấp xã. - Hồ sơ; - Kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng “Cộng đồng học tập” của xã. - Hồ sơ, biên bản kiểm tra, đánh giá kết quả xây dựng “Cộng đồng học tập” của xã. - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Tờ trình/Dự thảo kết quả TTHC. - Kết quả TTHC. 	
14. Lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh				
1	1.001612.000.00.00.H06	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh (theo mẫu). - Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; - Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thành lập hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; - Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh. 	

2	2.000720.000.00.00.H06	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	<p>a. (trừ các trường hợp b, c)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký (theo mẫu). - Bản gốc Giấy chứng nhận ĐKKHD; - Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh <p>b. Trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo thay đổi chủ hộ kinh (theo mẫu). - Hợp đồng mua bán hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc mua bán trong trường hợp bán hộ kinh doanh; hợp đồng tặng cho đối với trường hợp tặng cho hộ kinh doanh; bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế; - Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thay đổi chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; - Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh. <p>c. Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký (theo mẫu).; - Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh; - Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh. 	
3	1.001570.000.00.00.H06	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	Thông báo tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh (theo mẫu).	

4	1.001266.000.00.00.H06	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	- Thông báo chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh (theo mẫu). - Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;
5	2.000575.000.00.00.H06	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (theo mẫu)
15. Lĩnh vực cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã			
1	1.005280.000.00.00.H06	Đăng ký thành lập Hợp tác xã	- Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã (theo mẫu); - Bản sao hợp lệ Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn hiệu lực - Điều lệ của hợp tác xã - Phương án sản xuất kinh doanh (theo mẫu) - Danh sách thành viên (theo mẫu) - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên (theo mẫu) - Nghị quyết của hội nghị thành lập
2	2.002123.000.00.00.H06	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã	- Thông báo về việc đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của HTX (theo mẫu) - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; - Quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc cử người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh; - Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của một hoặc một số cá nhân theo quy định đối với chi nhánh hợp tác xã kinh doanh các ngành, nghề mà theo quy định của pháp luật phải có chứng chỉ hành nghề.

3	1.005277.000.00.00.H06	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã (theo mẫu) - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của Hợp tác xã. 	
4	1.005378.000.00.00.H06	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh/ văn phòng đại diện/ địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (theo mẫu Phụ lục) - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã; - Bản sao hợp lệ Giấy chứng minh nhân dân, hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đối với trường hợp thay đổi người đại diện; - Bản sao hợp lệ chứng chỉ hành nghề của một hoặc một số cá nhân đối với việc thay đổi ngành, nghề sản xuất, kinh doanh của chi nhánh Hợp tác xã mà theo quy định phải có chứng chỉ hành nghề. 	
5	2.002122.000.00.00.H06	Đăng ký khi Hợp tác xã chia	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã (theo mẫu) - Điều lệ của hợp tác xã - Phương án sản xuất kinh doanh (theo mẫu) - Danh sách thành viên (theo mẫu); - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên (theo mẫu); - Nghị quyết của hội nghị thành lập - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chia HTX 	
6	2.002120.000.00.00.H06	Đăng ký khi hợp tác xã tách	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký thành lập HTX (theo mẫu); - Điều lệ của hợp tác xã - Phương án sản xuất kinh doanh (theo mẫu); - Danh sách thành viên (theo mẫu); - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên (theo mẫu); 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết của hội nghị thành lập - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc tách HTX 	
7	1.005121.000.00.00.H06	Đăng ký khi Hợp tác xã hợp nhất	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị đăng ký thành lập HTX (theo mẫu); - Điều lệ của hợp tác xã - Phương án sản xuất kinh doanh (theo mẫu); - Danh sách thành viên (theo mẫu); - Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát hoặc kiểm soát viên (theo mẫu); - Nghị quyết của hội nghị thành lập; - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc hợp nhất Hợp tác xã. 	
8	1.004972.000.00.00.H06	Đăng ký khi Hợp tác xã sáp nhập	<ol style="list-style-type: none"> 1. Giấy đề nghị thay đổi nội dung đăng ký của hợp tác xã (Theo mẫu); 2. Nghị quyết của hội đại hội thành viên hoặc quyết định của hội đồng quản trị về việc sáp nhập. 	
9	2.001973.000.00.00.H06	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng)	Giấy đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục.	
10	1.004982.000.00.00.H06	Giải thể tự nguyện hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc giải thể Hợp tác xã (theo mẫu); - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc giải thể hợp tác xã; - Biên bản hoàn thành việc giải thể hợp tác xã; - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của hợp tác xã; 	

			<ul style="list-style-type: none"> - Giấy xác nhận của cơ quan đăng ký hợp tác xã về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; - Giấy biên nhận của cơ quan thông tin đại chúng về việc nhận đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã hoặc bản in 03 số báo liên tiếp đã đăng thông báo về việc giải thể hợp tác xã; 	
11.	1.004979.000.00.00.H06	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy thông báo thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã (theo mẫu Phụ lục) - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của Hội đồng quản trị về việc thay đổi nội dung đăng ký Hợp tác xã; - Điều lệ sửa đổi (trong trường hợp thay đổi điều lệ của Hợp tác xã); - Danh sách hợp tác xã thành viên sau khi thay đổi (trong trường hợp thay đổi số lượng hợp tác xã thành viên); - Danh sách thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (trong trường hợp thay đổi thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát). 	
12.	2.001958.000.00.00.H06	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc góp vốn/mua cổ phần/thành lập doanh nghiệp của Hợp tác xã (theo mẫu); - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của Hợp tác xã. 	
13.	1.005377.000.00.00.H06	Tạm ngừng hoạt động của Hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của Hợp tác xã	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo về việc tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã/tạm ngừng hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã (theo mẫu); - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định của hội đồng quản trị về việc tạm ngừng hoạt động của Hợp tác xã /tạm ngừng hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh của hợp tác xã. 	
14.	1.005010.000.00.00.H06	Chấm dứt hoạt động của chính nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của HTX (theo mẫu); - Nghị quyết của đại hội thành viên về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã; 	

		doanh của Hợp tác xã	- Giấy xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ thuế trong trường hợp chấm dứt hoạt động của chi nhánh, địa điểm kinh doanh; - Giấy xác nhận của cơ quan công an về việc hủy con dấu của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh.	
15.	1.004901.000.00.00.H06	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã	- Giấy đề nghị cấp đổi sang giấy chứng nhận đăng ký Hợp tác xã (theo mẫu); - Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Hợp tác xã.	
16.	1.004895.000.00.00.H06	Thay đổi cơ quan đăng ký Hợp tác xã	- Giấy đề nghị thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã (theo mẫu); - Nghị quyết của đại hội thành viên hoặc quyết định bằng văn bản của hội đồng quản trị về việc thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã; - Bộ hồ sơ đã được cơ quan đăng ký Hợp tác xã cũ bàn giao (khi Hợp tác xã tiến hành đăng ký tại cơ quan đăng ký Hợp tác xã mới).	
16. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội				
1	<u>1.001776.000.00.00.H06</u>	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	1. Tờ trình của UBND xã, thị trấn nơi đối tượng đề nghị trợ giúp xã hội. 2. Biên bản xét duyệt trợ giúp xã hội của UBND xã, thị trấn. 3. Tờ khai đề nghị trợ giúp xã hội của đối tượng	
2	<u>1.001758.000.00.00.H06</u>	Thủ tục chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	1. Tờ trình của UBND xã, thị trấn nơi đối tượng đề nghị thay đổi nơi hưởng trợ giúp xã hội. 2. Đơn đề nghị thay đổi nơi hưởng trợ giúp xã hội của đối tượng	

3	<u>1.001753.000.00.00.H06</u>	Thủ tục quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tờ trình của UBND xã, thị trấn nơi đối tượng đề nghị thay đổi nơi hưởng trợ giúp xã hội. 2. Đơn đề nghị thay đổi nơi hưởng trợ giúp xã hội của đối tượng. 3. Quyết định của UBND huyện về việc thôi hưởng trợ cấp xã hội nơi đối tượng hưởng trước đó. 4. Giấy giới thiệu của UBND huyện nơi đối tượng hưởng trước đó. 	
4	<u>1.000669.000.00.00.H06</u>	Đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị về việc đăng ký thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập; 2. Bản chính đăng ký thành lập cơ sở đã được cấp; 3. Giấy tờ có liên quan chứng minh sự thay đổi nội dung giấy chứng nhận đăng ký thành lập. 	
5	<u>2.000294.000.00.00.H06</u>	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tờ khai đề nghị cấp giấy phép hoạt động của cơ sở theo Mẫu số 09 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này; 2. Bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký thành lập cơ sở hoặc quyết định thành lập theo quy định của pháp luật. 	
6	<u>1.000684.000.00.00.H06</u>	Cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị điều chỉnh, cấp lại giấy phép; 2. Giấy phép hoạt động; 	

		<p> cơ sở trợ giúp xã hội có giấy phép hoạt động do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp</p>	<p> 3. Giấy tờ chứng minh thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đứng đầu, loại hình cơ sở, nhiệm vụ và địa bàn hoạt động.</p>	
7	<u>2.000298.000.00.00.H06</u>	<p> Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội</p>	<p> 1. Đơn đề nghị giải thể cơ sở của tổ chức, cá nhân đăng ký thành lập cơ sở, trong đó có nêu rõ lý do đề nghị giải thể theo Mẫu số 04b tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này;</p> <p> 2. Bản kê khai tài sản, tài chính và phương án xử lý;</p> <p> 3. Danh sách đối tượng và phương án giải quyết khi cơ sở giải thể;</p> <p> 4. Các tài liệu liên quan khác (nếu có);</p> <p> 5. Kiến nghị giải thể cơ sở của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).</p>	
8	<u>1.001739.000.00.00.H06</u>	<p> Hỗ trợ kinh phí nhận nuôi dưỡng, chăm sóc đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp</p>	<p> 1. Trường hợp là trẻ em có cả cha và mẹ chết hoặc mất tích mà không có người thân thích chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc người thân thích không có khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng: Trường thôn lập danh sách đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng và cá nhân hoặc hộ gia đình có đủ điều kiện nhận chăm sóc, nuôi dưỡng thuộc địa bàn thôn.</p> <p> 2. Trường hợp là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nạn nhân của bạo lực gia đình; nạn nhân bị xâm hại tình dục, thân thể; nạn nhân bị buôn bán; nạn nhân bị cưỡng bức lao động cần được bảo vệ khẩn cấp trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; - Trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; - Trẻ em, người lang thang xin ăn trong thời gian chờ đưa về nơi cư trú hoặc đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, nhà xã hội; <p>Hồ sơ gồm: Đối tượng hoặc người giám hộ của đối tượng có đơn kèm theo biên bản về vụ việc bạo hành, xâm hại và văn bản xác nhận tình trạng sức khỏe của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (nếu có).</p>	

9	<u>1.001731.000.00.00.H06</u>	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội (được trợ giúp xã hội thường xuyên tại cộng đồng)	- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng của cơ quan, tổ chức, hộ gia đình hoặc cá nhân đứng ra tổ chức mai táng cho đối tượng; - Bản sao giấy chứng tử của đối tượng;	
10	<u>2.000777.000.00.00.H06</u>	Trợ giúp xã hội đột xuất đối với người bị thương nặng ngoài nơi cư trú mà không có người thân thích chăm sóc	Văn bản của cơ quan, tổ chức trực tiếp cấp cứu, chữa trị đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cấp cứu, chữa trị cho đối tượng quyết định hỗ trợ	
17. Lĩnh vực Lao động – việc làm				
1	<u>1.004959.000.00.00.H06</u>	Thủ tục Giải quyết tranh chấp lao động tập thể về quyền		
18. Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội				
1	<u>2.001661.000.00.00.H06</u>	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	Đơn đề nghị của đối tượng	
2	<u>2.000049.000.00.00.H06</u>	Hoãn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiện		

3	<u>1.000123.000.00.00.H06</u>	Miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp quản lý sau cai tại trung tâm quản lý sau cai nghiên		
19. Lĩnh vực phi Chính phủ				
1	<u>1.005358.000.00.00.H06</u>	Thủ tục thẩm định hồ sơ người đang trực tiếp tham gia hoạt động chữ thập đỏ bị tai nạn dẫn đến thiệt hại về sức khỏe cấp huyện	Đơn đề nghị của đối tượng	
20. Lĩnh vực Người có công				
1	<u>1.010832.000.00.00.H06</u>	Thăm viếng mộ liệt sĩ	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị của đối tượng. - Bản sao giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ (Bằng tổ quốc ghi công). - Quyết định thờ cúng liệt sĩ. - Giấy xác nhận mộ liệt sĩ (của Sở hoặc Phòng nơi quản lý mộ Liệt sĩ). 	
21. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp				
1	<u>2.002284.000.00.00.H06</u>	Thủ tục cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện hỗ trợ	

		giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh		
2	2.001960.000.00.00.H06	Thủ tục cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài	- Đơn đề nghị của đối tượng. - Giấy xác nhận của Cơ sở giáo dục nghề nghiệp. - Bản sao bằng tốt nghiệp THCS.	
22. Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng				
1	2.000414.000.00.00.H06	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	1. Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen; 2. Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng. 3. Biên bản xét khen thưởng	
2	2.000402.000.00.00.H06	Tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến	1. Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể được đề nghị tặng Tập thể Lao động tiên tiến ; 2. Báo cáo thành tích do tập thể được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến. 3. Biên bản xét thi đua.	

3	1.000843.000.00.00.H06	Tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị (kèm theo danh sách các cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở của cấp trình khen; 2. Báo cáo thành tích của các cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, trong báo cáo thành tích phải nêu rõ nội dung phát minh, sáng kiến, cải tiến, ứng dụng khoa học, công nghệ, sáng tác hoặc sáng tạo đem lại hiệu quả thiết thực. 3. Biên bản xét thi đua của Hội đồng thi đua khen thưởng cấp trình khen. 4. Chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.
4	2.000385.000.00.00.H06	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị kèm theo danh sách cá nhân được đề nghị tặng danh hiệu Lao động tiên tiến của cấp trình khen; 2. Biên bản bình xét thi đua.
5	2.000374.000.00.00.H06	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đi đua theo đợt, chuyên đề	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen; 2. Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng. 3. Biên bản bình xét khen thưởng.
6	1.000804.000.00.00.H06	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đột xuất	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen; 2. Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng. 3. Biên bản xét khen thưởng.
7	2.000364.000.00.00.H06	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị kèm theo danh sách tập thể, cá nhân được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen; 2. Báo cáo thành tích do tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ hành động, thành tích để đề nghị khen thưởng. 3. Biên bản xét khen thưởng.
8	2.000356.000.00.00.H06	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị kèm theo danh sách gia đình được đề nghị tặng Giấy khen của cấp trình khen;

		huyện về khen thưởng cho gia đình	2. Báo cáo thành tích do gia đình được đề nghị khen thưởng làm, trong đó ghi rõ thành tích để đề nghị khen thưởng. 3. Biên bản xét khen thưởng.	
23. Lĩnh vực Tổ chức phi Chính phủ				
1	1.003841.000.00.00.H06	Công nhận ban vận động thành lập hội	1. Đơn đề nghị công nhận ban vận động thành lập hội (theo mẫu); 2. Danh sách và trích ngang của những người dự kiến trong ban vận động thành lập hội.	
2	1.003827.000.00.00.H06	Thành lập hội cấp huyện	1. Đơn đề nghị thành lập hội (bản chính, theo mẫu); 2. Dự thảo Điều lệ (theo mẫu); 3. Danh sách những người trong ban vận động thành lập hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; 4. Phiếu Lý lịch tư pháp của người đứng đầu Ban vận động thành lập hội; 5. Văn bản xác nhận nơi dự kiến đặt trụ sở của hội; 6. Bản kê khai tài sản, tài chính (nếu có).	
3	1.003807.000.00.00.H06	Phê duyệt điều lệ hội	1. Công văn báo cáo kết quả đại hội (theo mẫu); 2. Điều lệ (theo mẫu) và Biên bản thông qua điều lệ hội (bản chính); 3. Biên bản bầu ban lãnh đạo, ban kiểm tra (có danh sách kèm theo) và lý lịch người đứng đầu hội; công văn báo cáo thay đổi chức danh lãnh đạo hội (nếu có). 4. Chương trình hoạt động của hội; 5. Nghị quyết Đại hội;	
4	1.003783.000.00.00.H06	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	1. Đơn đề nghị chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (theo mẫu); 2. Đề án chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (bản chính); 3. Nghị quyết đại hội của hội về việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (bản chính); 4. Dự thảo điều lệ hội mới do chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội; 5. Danh sách ban lãnh đạo lâm thời của hội thành lập mới do chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (bản chính);	

			<p>6. Sơ yếu lý lịch và phiếu lý lịch tư pháp của người đứng đầu ban lãnh đạo lâm thời (bản chính);</p> <p>7. Văn bản xác nhận nơi dự kiến đặt trụ sở của hội hình thành mới do chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội (bản chính).</p>	
5	1.003757.000.00.00.H06	Đổi tên hội	<p>1. Đơn đề nghị đổi tên hội;</p> <p>2. Nghị quyết đại hội của hội về việc đổi tên hội;</p> <p>3. Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung;</p> <p>4. Trường hợp đồng thời có sự thay đổi về ban lãnh đạo hội thì gửi kèm theo biên bản bầu ban lãnh đạo (có danh sách kèm theo), đối với người đứng đầu hội thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 03/2013/TT-BNV.</p>	
6	1.003732.000.00.00.H06	Hội tự giải thể	<p>1. Đơn đề nghị giải thể hội (bản chính, theo mẫu quy định).</p> <p>2. Nghị quyết giải thể hội (bản chính).</p> <p>3. Bản kiểm kê tài sản, tài chính (bản chính).</p> <p>4. Dự kiến phương thức xử lý tài sản, tài chính và thời hạn thanh toán các khoản nợ (bản chính).</p>	
7	2.002100.000.00.00.H06	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường cấp xã	<p>* Hồ sơ báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ:</p> <p>1. Nghị quyết của ban lãnh đạo hội về việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ;</p> <p>2. Dự thảo báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tới của hội. Báo cáo kiểm điểm của ban lãnh đạo, ban kiểm tra và báo cáo tài chính của hội;</p> <p>3. Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung (nếu có);</p> <p>4. Danh sách dự kiến nhân sự ban lãnh đạo, ban kiểm tra, trong đó nêu rõ tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng thành viên ban lãnh đạo, ban kiểm tra hội. Đối với nhân sự dự kiến là người đứng đầu hội phải có sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, văn bản đồng ý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;</p> <p>5. Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức đại hội, số lượng đại biểu mời, đại biểu chính thức tham dự đại hội, dự kiến chương trình đại hội;</p> <p>6. Báo cáo số lượng hội viên, trong đó nêu rõ số hội viên chính thức của hội;</p>	

			<p>7. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của đại hội theo quy định của điều lệ hội và quy định của pháp luật (nếu có).</p> <p>* Hồ sơ báo cáo đại hội bất thường:</p> <p>1. Nghị quyết của ban lãnh đạo hội về việc tổ chức đại hội bất thường trong đó nêu rõ nội dung thảo luận và quyết định tại đại hội;</p> <p>2. Dự thảo những nội dung thảo luận và quyết định tại đại hội;</p> <p>3. Dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức đại hội, số lượng đại biểu mời, đại biểu chính thức tham dự đại hội, dự kiến chương trình đại hội.</p>	
8	1.003822.000.00.00.H06	Cấp giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	<p>1. Đơn đề nghị thành lập quỹ (theo mẫu);</p> <p>2. Dự thảo điều lệ quỹ;</p> <p>3. Tài liệu chứng minh tài sản đóng góp để thành lập quỹ;</p> <p>4. Sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp của các thành viên ban sáng lập quỹ, sáng lập viên thành lập quỹ nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;</p> <p>5. Bản sao di chúc có chứng thực; Hợp đồng ủy quyền có công chứng (nếu có).</p>	
9	2.001590.000.00.00.H06	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên hội đồng quản lý quỹ	<p>1. Tài liệu chứng minh việc hoàn tất các thủ tục công bố về việc thành lập quỹ và chuyển quyền sở hữu tài sản đóng góp thành lập quỹ;</p> <p>2. Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, sơ yếu lý lịch và phiếu lý lịch tư pháp của các thành viên Hội đồng quản lý quỹ nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ trước khi bầu Hội đồng quản lý quỹ. Trường hợp thành viên Hội đồng quản lý quỹ là người nước ngoài phải cung cấp lý lịch có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước người đó mang quốc tịch;</p> <p>3. Văn bản liên quan đến việc bầu thành viên và các chức danh Hội đồng quản lý quỹ.</p>	
10	2.001567.000.00.00.H06	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ	<p>- Văn bản nêu rõ lý do thay đổi, bổ sung thành viên Hội đồng quản lý quỹ, kèm theo danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, sơ yếu lý lịch và phiếu lý lịch tư pháp của thành viên Hội đồng quản lý quỹ được bổ sung, nếu thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan</p>	

			có thẩm quyền theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ trước khi bầu Hội đồng quản lý quỹ.	
11	1.003621.000.00.00.H06	Thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ (theo mẫu); 2. Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ nêu rõ lý do về việc xin thay đổi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; 3. Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung. 	
12	1.003916.000.00.00.H06	Cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (theo mẫu).	
13	1.003950.000.00.00.H06	Cho phép quỹ hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn hoạt động	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị cho quỹ hoạt động trở lại (theo mẫu); 2. Báo cáo của Hội đồng quản lý quỹ và các tài liệu chứng minh quỹ đã khắc phục sai phạm. 	
14	1.003920.000.00.00.H06	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ, trong đó nêu rõ lý do và tên gọi mới của quỹ (theo mẫu); 2. Dự thảo điều lệ quỹ; 3. Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ về việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, mở rộng phạm vi hoạt động quỹ; ý kiến đồng ý bằng văn bản của sáng lập viên hoặc người đại diện hợp pháp của sáng lập viên (nếu có); 4. Dự kiến nhân sự Hội đồng quản lý quỹ; 5. Tài liệu chứng minh tài sản đối với quỹ muốn mở rộng phạm vi hoạt động; 6. Phương án giải quyết tài sản, tài chính, lao động khi hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ. 	
15	1.005203.000.00.00.H06	Đổi tên quỹ	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị đổi tên quỹ (theo mẫu); 2. Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ về việc đổi tên quỹ; 3. Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung; 4. Ý kiến đồng ý bằng văn bản của sáng lập viên hoặc người đại diện hợp pháp của sáng lập viên (nếu có); 	
16	1.003866.000.00.00.H06	Tự giải thể quỹ	1. Đơn đề nghị giải thể quỹ (theo mẫu);	

			<p>2. Nghị quyết của Hội đồng quản lý quỹ về tự giải thể, trong đó nêu rõ lý do giải thể quỹ;</p> <p>3. Bản kiểm kê tài sản, tài chính của quỹ có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản lý quỹ, Trưởng Ban Kiểm tra, Giám đốc và phụ trách kế toán;</p> <p>4. Dự kiến phương thức xử lý tài sản, tài chính, lao động và thời hạn thanh toán các khoản nợ;</p> <p>5. Thông báo thời hạn thanh toán nợ (nếu có) cho các tổ chức và cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật và thông báo liên tiếp trên 03 (ba) số báo viết hoặc báo điện tử ở địa phương đối với quỹ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cho phép thành lập;</p> <p>+ Các tài liệu chứng minh việc hoàn thành nghĩa vụ tài sản, tài chính của quỹ.</p>	
24. Lĩnh vực tín ngưỡng tôn giáo				
01	1.001199.000.00.00.H06	Thủ tục đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm họp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện.	Văn bản đề nghị (theo mẫu)	
02	1.001204.000.00.00.H06	Thủ tục đề nghị tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm họp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	Văn bản đề nghị (theo mẫu);	
03	1.001212.000.00.00.H06	Thủ tục đề nghị tổ chức đại hội của tổ chức tôn	Văn bản đề nghị (theo mẫu) Báo cáo tổng kết hoạt động của tổ chức	

		giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	Dự thảo hiến chương hoặc hiến chương sửa đổi (nếu có)	
04	1.000316.000.00.00.H06	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có)	
05	1.001220.000.00.00.H06	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có)	
06	1.001228.000.00.00.H06	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo theo quy định tại khoản 2	Văn bản thông báo nêu rõ tên lớp, địa điểm, lý do, thời gian học, nội dung, chương trình, thành phần tham dự, danh sách giảng viên.	

		Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo		
07	2.000267.000.00.00.H06	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	Văn bản thông báo (theo mẫu) và các tài liệu kèm theo (nếu có)	
25. Lĩnh vực Viên chức				
1	1.005388.000.00.00.H06	Thủ tục thi tuyển Viên chức	+ Phiếu đăng ký dự tuyển ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP; + Hợp đồng lao động ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP	
2	1.005393.000.00.00.H06	Thủ tục tiếp nhận vào làm viên chức	1. Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác; 2. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển; 3. Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận; 4. Bản tự nhận xét, đánh giá của người được đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác.	
3	1.005392.000.00.00.H06	Thủ tục xét tuyển viên chức	+ Phiếu đăng ký dự tuyển ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP + Hợp đồng lao động ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP	
26. Lĩnh vực Tổ chức hành chính				
1	1.009336.000.00.00.H06	Thủ tục hành chính thẩm định giải thể tổ chức hành chính thuộc	+ Đề án giải thể tổ chức hành chính. + Tờ trình giải thể tổ chức hành chính. + Dự thảo văn bản của cơ quan hoặc người có thẩm quyền quyết định giải thể tổ chức hành chính.	

		thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	+ Các văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có).	
2	1.009334.000.00.00.H06	Thủ tục hành chính thẩm định thành lập tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	+ Dự thảo tờ trình thành lập tổ chức hành chính. + Dự thảo đề án thành lập tổ chức hành chính. + Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. + Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan liên quan về việc thành lập tổ chức hành chính. + Văn bản đề nghị thẩm định được ký tên, đóng dấu của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập tổ chức hành chính theo quy định. + Báo cáo của cơ quan, tổ chức đề nghị thành lập về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan liên quan.	
3	1.009335.000.00.00.H06	Thủ tục hành chính thẩm định tổ chức lại tổ chức hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện	+ Đề án tổ chức lại tổ chức hành chính. + Tờ trình tổ chức lại tổ chức hành chính. + Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện. + Các văn bản của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có).	
27. Lĩnh vực Tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập				
1	1.003719.000.00.00.H06	Thủ tục thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	+ Báo cáo giải trình việc tiếp thu ý kiến của các cơ quan có liên quan. + Văn bản đề nghị, tờ trình thành lập đơn vị sự nghiệp công lập, dự thảo quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập, dự thảo quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và các tài liệu khác có liên quan (giấy tờ đất đai, kinh phí, nguồn nhân lực); + Ý kiến bằng văn bản của các cơ quan có liên quan về việc thành lập đơn vị sự nghiệp công lập; + Đề án về thành lập đơn vị sự nghiệp công lập;	

2	1.003693.000.00.00.H06	Thủ tục thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	+ Đề án về tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; + Tờ trình đề án tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và dự thảo quyết định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập; + Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có)
3	1.003817.000.00.00.H06	Thủ tục thẩm định việc giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	+Đề án giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; + Tờ trình đề án giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và dự thảo quyết định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; +Các văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ về tài chính, tài sản, đất đai, các khoản vay, nợ phải trả và các vấn đề khác có liên quan (nếu có)
28. Lĩnh vực giải quyết khiếu nại			
1	2.001927.000.00.00.H06	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp huyện	1. Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại 2. Quyết định giao nhiệm vụ xác minh KN 3. Đơn khiếu nại và tài liệu liên quan 4. Quyết định thành lập Tổ xác minh KN 5. Giấy mời làm việc 6. Biên bản làm việc 7. Giấy mời đối thoại 8. Biên bản đối thoại 9. Báo cáo kết quả xác minh, đề xuất giải quyết khiếu nại 10. Quyết định giải quyết khiếu nại
2	2.001920.000.00.00.H06	Thủ tục giải quyết khiếu nại lần 2 tại cấp huyện	1. Thông báo thụ lý giải quyết khiếu nại 2. Quyết định giao nhiệm vụ xác minh KN 3. Đơn khiếu nại và tài liệu liên quan 4. Quyết định thành lập Tổ xác minh KN 5. Giấy mời làm việc 6. Biên bản làm việc 7. Giấy mời đối thoại 8. Biên bản đối thoại 9. Báo cáo kết quả xác minh, đề xuất giải quyết khiếu nại

			10. Quyết định giải quyết khiếu nại	
29. Lĩnh vực giải quyết tố cáo				
1	2.002186.000.00.00.H06	Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp huyện	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông báo thụ lý giải quyết tố cáo 2. Quyết định giao nhiệm vụ xác minh tố cáo 3. Đơn tố cáo và tài liệu liên quan 4. Quyết định thành lập Tổ xác minh tố cáo 5. Giấy mời làm việc 6. Biên bản làm việc 7. Báo cáo kết quả xác minh, đề xuất giải quyết tố cáo 8. Kết luận tố cáo 	
30. Lĩnh vực phòng, chống tham nhũng				
1	2.001907.000.00.00.H06	Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập	<ol style="list-style-type: none"> 1. Các văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện việc kê khai 2. Danh sách đối tượng phải kê khai 3. Bản kê khai tài sản, thu nhập 4. Sổ theo dõi việc giao, nhận Bản kê khai 5. Danh sách những người đã kê khai, báo cáo kết quả kê khai 	
2	2.001798.000.00.00.H06	Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông tin, tài liệu liên quan đến yêu cầu giải trình 2. Văn bản yêu cầu giải trình của cá nhân, tổ chức 	
3	2.001797.000.00.00.H06	Thủ tục thực hiện việc giải trình	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản yêu cầu giải trình hoặc bản ghi lời yêu cầu giải trình 2. Văn bản cử người đại diện (nếu có) 3. Thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung việc giải trình 4. Báo cáo thu thập, xác minh thông tin, tài liệu 5. Văn bản giải trình 6. Các tài liệu khác có liên quan. 	
31. Lĩnh vực Môi trường				
1	1.010723.000.00.00.H06	Cấp giấy phép môi trường (cấp Huyện)	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án đầu tư, cơ sở (mẫu quy định tại Phụ lục XIII ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).	

			- Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc tài liệu tương đương với báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, xây dựng.	
2	1.004138.000.00.00.H06	Đăng ký/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	- 01 văn bản đề nghị đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án, cơ sở theo Mẫu 1.1 trong Phụ lục kèm theo dưới đây. - 03 bản kế hoạch bảo vệ môi trường (kèm theo bản điện tử) của dự án, cơ sở theo Mẫu 1.2 trong Phụ lục kèm theo dưới đây. - 01 báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án, cơ sở.	
32. Lĩnh vực Biển và hải đảo				
1	1.009482.000.00.00.H06	Bản chính công nhận khu vực biển cấp huyện	- Bản chính Đơn đề nghị giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 01 của Nghị định số 11/2021/NĐ-CP); - Bản chính hợp đồng cho thuê đất hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất có mặt nước ven biển, mặt nước biển hoặc giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có mặt nước ven biển, mặt nước biển (nếu có); văn bản cho phép Cá nhân Việt Nam khai thác, sử dụng tài nguyên biển (nếu có) do cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp; - Bản chính Báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển, công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ tài chính của cá nhân tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị công nhận khu vực biển.	
2	1.009483.000.00.00.H06	Giao khu vực biển cấp huyện	- Bản chính Đơn đề nghị giao khu vực biển được lập theo Mẫu số 01 của Nghị định số 11/2021/NĐ-CP; - Bản sao một trong các giấy tờ sau: sổ hộ khẩu, chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc mã số định danh cá nhân; - Bản sao văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép cá nhân Việt Nam chuyển đổi từ nghề khai thác ven bờ sang nuôi trồng thủy sản theo quy định của pháp luật về thủy sản hoặc giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc cá nhân Việt Nam thường trú trên địa bàn mà nguồn sống chủ yếu dựa vào thu nhập từ nuôi trồng thủy sản.	

3	1.009484.000.00.00.H06	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bản chính Đơn đề nghị gia hạn thời hạn giao khu vực biển (được lập theo Mẫu số 02 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP); - Bản chính Quyết định giao khu vực biển đã được cấp; - Bản sao văn bản cho phép khai thác, sử dụng tài nguyên biển đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền gia hạn hoặc còn thời hạn; - Bản chính Báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển, công tác bảo vệ môi trường tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị gia hạn.
4	1.009485.000.00.00.H06	Trả lại khu vực biển cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Bản chính Quyết định giao khu vực biển đã được cấp; - Báo cáo tình hình sử dụng khu vực biển, công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị trả lại khu vực biển; - Bản chính Sơ đồ khu vực biển còn lại sau khi trả lại một phần khu vực biển (đối với trường hợp trả lại một phần diện tích khu vực biển). - Bản chính Đơn đề nghị trả lại khu vực biển theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 11/2021/NĐ/CP;
5	1.009486.000.00.00.H06	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 11/2021/NĐ/CP; - Quyết định giao khu vực biển đã được cấp (bản chính); - Bản sao văn bản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận thể hiện nội dung quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP.
33. Lĩnh vực Chứng thực			
1	2.000815.000.00.00.H06	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	Bản chính giấy tờ, văn bản làm cơ sở để chứng thực bản sao và bản sao cần chứng thực. Trường hợp người yêu cầu chứng thực chỉ xuất trình bản chính thì cơ quan, tổ chức tiến hành chụp từ bản chính để thực hiện chứng thực, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức không có phương tiện để chụp. Bản sao, chụp từ bản chính để thực hiện chứng thực phải có đầy đủ các trang đã ghi thông tin của bản chính

2	2.000843.000.00.00.H06	<p>Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận</p>	<p>Bản chính giấy tờ, văn bản làm cơ sở để chứng thực bản sao và bản sao cần chứng thực. Trường hợp người yêu cầu chứng thực chỉ xuất trình bản chính thì cơ quan, tổ chức tiến hành chụp từ bản chính để thực hiện chứng thực, trừ trường hợp cơ quan, tổ chức không có phương tiện để chụp. Bản sao, chụp từ bản chính để thực hiện chứng thực phải có đầy đủ các trang đã ghi thông tin của bản chính.</p>	
3	2.000884.000.00.00.H06	<p>Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)</p>	<p>+ Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng. + Giấy tờ, văn bản mà mình sẽ ký/điểm chỉ. Trường hợp chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản bằng tiếng nước ngoài, nếu người thực hiện chứng thực không hiểu rõ nội dung của giấy tờ, văn bản thì có quyền yêu cầu người yêu cầu chứng thực nộp kèm theo bản dịch ra tiếng Việt nội dung của giấy tờ, văn bản đó (bản dịch không cần công chứng hoặc chứng thực chữ ký người dịch, người yêu cầu chứng thực phải chịu trách nhiệm về nội dung của bản dịch).</p>	
4	2.000992.000.00.00.H06	<p>Chứng thực chữ ký của người dịch mà người dịch là công tác viên dịch thuật</p>	<p>Bản dịch và giấy tờ, văn bản cần dịch</p>	

		của Phòng Tư pháp		
5	2.001008.000.00.00.H06	Chứng thực chữ ký của người dịch mà người dịch không phải là công tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	<ul style="list-style-type: none"> + Bản chính hoặc bản sao có chứng thực Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng; + Bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực bằng cử nhân ngoại ngữ trở lên về thứ tiếng nước ngoài cần dịch hoặc bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với thứ tiếng nước ngoài cần dịch; trừ trường hợp dịch những ngôn ngữ không phổ biến mà người dịch không có bằng cử nhân ngoại ngữ, bằng tốt nghiệp đại học nhưng thông thạo ngôn ngữ cần dịch; + Bản dịch đính kèm giấy tờ, văn bản cần dịch. 	
34. Lĩnh vực Hành chính Tư pháp				
1	2.000528.000.00.00.H06	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	<p>* Giấy tờ phải xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh; - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký khai sinh. - Giấy chứng nhận kết hôn nếu cha, mẹ đã đăng ký kết hôn. - Trường hợp trẻ em sinh ra ở nước ngoài, có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam hoặc cha và mẹ đều là công dân Việt Nam, chưa được đăng ký khai sinh ở nước ngoài, về cư trú tại Việt Nam thì xuất trình giấy tờ chứng minh việc trẻ em đã nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam (như: hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế có dấu xác nhận nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh) và văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền về việc trẻ em đang cư trú tại Việt Nam. <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu. - Giấy chứng sinh. 	

			<p>Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có văn bản của người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.</p> <p>Trường hợp trẻ em sinh ra tại nước ngoài thì nộp Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận về việc trẻ em được sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con (nếu có);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài thì phải nộp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ lựa chọn quốc tịch nước ngoài cho con, thì ngoài văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch còn phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền của nước mà trẻ được chọn mang quốc tịch về việc trẻ có quốc tịch phù hợp quy định pháp luật của nước đó. - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh. 	
2	2.000806.000.00.00.H06	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	<ul style="list-style-type: none"> * Giấy tờ phải xuất trình - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của công dân Việt Nam. - Người nước ngoài xuất trình bản chính hộ chiếu để chứng minh về nhân thân; trường hợp người nước ngoài không có hộ chiếu để xuất trình thì có thể xuất trình giấy tờ đi lại quốc tế hoặc thẻ cư trú. - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký kết hôn. (trong giai đoạn chuyên tiếp). * Giấy tờ phải nộp - Tờ khai đăng ký kết hôn theo mẫu, có đủ thông tin của hai bên nam, nữ. Hai bên nam, nữ có thể khai chung vào một Tờ khai đăng ký kết hôn; - Giấy xác nhận của tổ chức y tế có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài xác nhận các bên kết hôn không mắc bệnh tâm thần hoặc bệnh khác mà không có khả năng nhận thức, làm chủ được hành vi của mình; - Giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài do cơ quan có thẩm quyền của nước mà người đó là công dân cấp còn giá trị sử dụng, xác nhận hiện tại người đó không có vợ hoặc không có chồng; trường hợp nước ngoài không cấp xác nhận tình trạng hôn nhân thì thay bằng giấy tờ do cơ quan có thẩm 	

			<p>quyền nước ngoài xác nhận người đó có đủ điều kiện kết hôn theo pháp luật nước đó.</p> <p>Giá trị sử dụng của giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân của người nước ngoài được xác định theo thời hạn ghi trên giấy tờ đó. Trường hợp giấy tờ chứng minh tình trạng hôn nhân không ghi thời hạn sử dụng thì giấy tờ này và giấy xác nhận của tổ chức y tế có giá trị trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày cấp.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người nước ngoài, công dân Việt Nam định cư ở nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu/giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu. - Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân của công dân Việt Nam cư trú trong nước (trong giai đoạn chuyển tiếp). <p>* Ngoài giấy tờ nêu trên, tùy từng trường hợp, bên nam, bên nữ phải nộp hoặc xuất trình giấy tờ tương ứng sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài phải nộp bản sao trích lục hộ tịch về việc đã ghi vào sổ việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn trái pháp luật (Trích lục ghi chú ly hôn); - Công dân Việt Nam là công chức, viên chức hoặc đang phục vụ trong lực lượng vũ trang phải nộp văn bản của cơ quan, đơn vị quản lý xác nhận việc kết hôn với người nước ngoài không trái với quy định của ngành đó; - Trường hợp người yêu cầu đăng ký kết hôn đang công tác, học tập, lao động có thời hạn ở nước ngoài thì phải nộp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân do Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài cấp. 	
3	1.001766.000.00.00.H06	<p>Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài</p>	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai tử. - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của người chết để xác định thẩm quyền (trong giai đoạn chuyển tiếp); trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người chết thì xuất trình giấy tờ chứng minh nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể của người chết. <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký khai tử theo mẫu; - Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp. - <i>Giấy tờ, tài liệu, chứng cứ do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hợp lệ chứng minh sự kiện chết đối với trường hợp đăng ký khai tử cho người chết đã lâu, không có Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử.</i> - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai tử. <i>Trường hợp người có trách nhiệm đăng ký khai tử ủy quyền cho người khác thực hiện việc đăng ký khai tử mà người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i> 	
4	2.000779.000.00.00.H06	<p>Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài</p>	<ul style="list-style-type: none"> * <i>Giấy tờ phải xuất trình</i> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của công dân Việt Nam. - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký nhận cha, mẹ con (trong giai đoạn chuyển tiếp). * <i>Giấy tờ phải nộp</i> - Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu. - Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con gồm một trong các giấy tờ, tài liệu sau đây: <ul style="list-style-type: none"> + Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan, tổ chức khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con. + <i>Trường hợp không có chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con nêu trên thì phải có văn bản cam đoan của các bên nhận cha, mẹ, con, có ít nhất hai người làm chứng về mối quan hệ cha, mẹ, con.</i> - Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau thì người nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu để chứng minh về nhân thân. 	
5	1.001695.000.00.00.H06	<p>Đăng ký khai sinh kết hợp</p>	<ul style="list-style-type: none"> * <i>Giấy tờ phải xuất trình:</i> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá 	

		<p>đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài</p>	<p>trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh và nhận cha, mẹ, con;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký khai sinh, nhận cha, mẹ, con (trong giai đoạn chuyển tiếp). - Trường hợp trẻ em sinh ra ở nước ngoài, có cha hoặc mẹ là công dân Việt Nam hoặc cha và mẹ đều là công dân Việt Nam, chưa được đăng ký khai sinh ở nước ngoài, về cư trú tại Việt Nam thì xuất trình giấy tờ chứng minh việc trẻ em đã nhập cảnh hợp pháp vào Việt Nam (như: hộ chiếu, giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế có dấu xác nhận nhập cảnh của cơ quan quản lý xuất, nhập cảnh) và văn bản xác nhận của cơ quan công an có thẩm quyền về việc trẻ em đang cư trú tại Việt Nam. <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu; - Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ, con theo mẫu. - Giấy chứng sinh. <p>+ Trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có văn bản của người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.</p> <p>+ Trường hợp trẻ em sinh ra tại nước ngoài thì nộp Giấy chứng sinh hoặc giấy tờ khác do cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp xác nhận về việc trẻ em được sinh ra ở nước ngoài và quan hệ mẹ - con (nếu có);</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cha hoặc mẹ hoặc cả cha, mẹ là người nước ngoài thì phải nộp văn bản thỏa thuận của cha, mẹ về việc lựa chọn quốc tịch cho con. Trường hợp cha, mẹ lựa chọn quốc tịch nước ngoài cho con, thì ngoài văn bản thỏa thuận lựa chọn quốc tịch còn phải có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền nước mà trẻ được chọn mang quốc tịch về việc trẻ có quốc tịch phù hợp quy định của pháp luật nước đó. - Chứng cứ chứng minh quan hệ cha, con hoặc quan hệ mẹ, con gồm một trong các giấy tờ, tài liệu sau đây: <p>+ Văn bản của cơ quan y tế, cơ quan giám định hoặc cơ quan khác có thẩm quyền ở trong nước hoặc nước ngoài xác nhận quan hệ cha con, quan hệ mẹ con.</p>	
--	--	-------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

			<p>+ Trường hợp không có chứng cứ chứng minh quan hệ cha, mẹ, con nêu trên thì phải có văn bản cam đoan của các bên nhận cha, mẹ, con, có ít nhất hai người làm chứng về mối quan hệ cha, mẹ, con.</p> <p>- Trường hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con giữa công dân Việt Nam với người nước ngoài hoặc giữa người nước ngoài với nhau thì người nước ngoài phải nộp bản sao hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay hộ chiếu để chứng minh về nhân thân.</p>	
6	1.001669.000.00.00.H06	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	<p>* Giấy tờ phải xuất trình:</p> <p>- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký giám hộ.</p> <p>- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký giám hộ (trong giai đoạn chuyên tiếp).</p> <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <p>- Tờ khai đăng ký giám hộ theo mẫu.</p> <p>- Văn bản cử người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự đối với trường hợp đăng ký giám hộ cũ; giấy tờ chứng minh điều kiện giám hộ đương nhiên theo quy định của Bộ luật dân sự đối với trường hợp đăng ký giám hộ đương nhiên; trường hợp có nhiều người cùng đủ điều kiện làm giám hộ đương nhiên thì nộp thêm văn bản thỏa thuận về việc cử một người làm giám hộ đương nhiên.</p> <p>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký giám hộ. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i></p>	
7	2.000756.000.00.00.H06	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <p>- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký chấm dứt giám hộ.</p> <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p>	

			<p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký chấm dứt giám hộ theo mẫu. - Giấy tờ làm căn cứ chấm dứt giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự. - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký chấm dứt giám hộ. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i> 	
8	2.000748.000.00.00.H06	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc. - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền đăng ký trong trường hợp cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc không phải tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi đăng ký hộ tịch trước đây (trong giai đoạn chuyển tiếp). <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc theo mẫu. - Giấy tờ liên quan đến việc thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc. - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i> 	
9	2.002198.000.00.00.H06	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú kết hôn (giấy tờ tùy thân); 	

		<p>được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài</p>	<p>- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền (trong giai đoạn chuyên tiếp).</p> <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai ghi chú kết hôn theo mẫu; - Bản sao giấy tờ chứng nhận việc kết hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp; - Nếu công dân Việt Nam đã ly hôn hoặc hủy việc kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền nước ngoài thì phải nộp Trích lục về việc đã ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn hoặc hủy việc kết hôn (Trích lục ghi chú ly hôn). - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú kết hôn. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i> 	
10	2.000554.000.00.00.H06	<p>Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú ly hôn. - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền trong trường hợp công dân Việt Nam từ nước ngoài về thường trú tại Việt Nam có yêu cầu ghi chú ly hôn, công dân Việt Nam không thường trú tại Việt Nam yêu cầu ghi chú ly hôn tại Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi cư trú trước khi xuất cảnh (trong giai đoạn chuyên tiếp). <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai ghi chú ly hôn theo mẫu; - Bản sao Bản án, quyết định ly hôn, hủy kết hôn, văn bản thỏa thuận ly hôn hoặc giấy tờ khác công nhận việc ly hôn do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp đã có hiệu lực pháp luật. - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú ly hôn. <i>Trường hợp người được ủy quyền</i> 	

			là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.	
11	2.000547.000.00.00.H06	Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	<p>* Giấy tờ phải xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú thay đổi hộ tịch có yếu tố nước ngoài; - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền ghi chú thay đổi hộ tịch có yếu tố nước ngoài (trong giai đoạn chuyển tiếp). <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc khai sinh/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc khai tử/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc nuôi con nuôi/ Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc giám hộ, nhận cha, mẹ, con/Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác theo mẫu quy định. - Bản sao giấy tờ chứng minh việc hộ tịch đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài. - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc ghi chú. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i> 	
12	2.000497.000.00.00.H06	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <p>Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký lại khai sinh.</p> <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai đăng ký lại khai sinh theo mẫu, trong đó có cam đoan của người yêu cầu về việc đã nộp đủ các giấy tờ hiện có. 	

			<p>- Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh, gồm:</p> <p>+ Bản sao Giấy khai sinh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hợp lệ (bản sao được chứng thực từ bản chính, bản sao được cấp từ Sổ đăng ký khai sinh); bản chính hoặc bản sao giấy tờ có giá trị thay thế Giấy khai sinh được cấp trước năm 1945 ở miền Bắc và trước năm 1975 ở miền Nam.</p> <p>+ Trường hợp người yêu cầu không có giấy tờ nêu trên thì phải nộp bản sao giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hợp lệ như: Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, hồ sơ học tập do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận; Giấy tờ khác có thông tin về họ, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân.</p> <p>Người yêu cầu đăng ký lại khai sinh có trách nhiệm nộp đầy đủ bản sao các giấy tờ nêu trên (nếu có) và phải cam đoan đã nộp đủ các giấy tờ mình có; chịu trách nhiệm, hệ quả của việc cam đoan không đúng sự thật.</p> <p>- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký lại khai sinh. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i></p>	
13	1.000893.000.00.00.H06	<p>Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ giấy tờ cá nhân</p>	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <p>- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai sinh (giấy tờ tùy thân).</p> <p>- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú trước khi xuất cảnh để xác định thẩm quyền đăng ký khai sinh.</p> <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <p>- Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu.</p> <p>- Văn bản cam đoan về việc chưa được đăng ký khai sinh.</p> <p>- Bản sao toàn bộ hồ sơ, giấy tờ của người yêu cầu hoặc hồ sơ, giấy tờ, tài liệu khác trong đó có thông tin liên quan đến nội dung khai sinh, gồm: Giấy chứng</p>	

			<p>minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu; Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú; Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, hồ sơ học tập do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận; Giấy tờ khác có thông tin về họ, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân.</p> <p>Người yêu cầu đăng ký khai sinh có trách nhiệm nộp đầy đủ bản sao các giấy tờ nêu trên (nếu có) và phải cam đoan đã nộp đủ các giấy tờ mình có; chịu trách nhiệm, hệ quả của việc cam đoan không đúng sự thật.</p> <p>- Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện việc đăng ký khai sinh. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i></p>	
14	2.000513.000.00.00.H06	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <p>Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của cả hai bên có yêu cầu đăng ký lại kết hôn.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <p>- Tờ khai đăng ký lại kết hôn theo mẫu;</p> <p>- Bản sao Giấy chứng nhận kết hôn được cấp trước đây. Nếu không có bản sao Giấy chứng nhận kết hôn thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ cá nhân có các thông tin liên quan đến nội dung đăng ký kết hôn.</p>	
15	2.000497.000.00.00.H06	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	<p>* Giấy tờ phải xuất trình</p> <p>- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký lại khai tử.</p> <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <p>- Tờ khai đăng ký lại khai tử theo mẫu;</p> <p>- Bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ. Nếu không có bản sao Giấy chứng tử trước đây được cấp hợp lệ thì nộp bản sao hồ sơ, giấy tờ liên quan có nội dung chứng minh sự kiện chết.</p>	

			- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện đăng ký lại khai tử. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i>	
16	2.000554.000.00.00.H06	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	<p>* Giấy tờ phải xuất trình:</p> <p>- Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch.</p> <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>* Giấy tờ phải nộp</p> <p>- Tờ khai cấp bản sao trích lục hộ tịch theo mẫu đối với trường hợp người yêu cầu là cá nhân.</p> <p>- Văn bản yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch nêu rõ lý do trong trường hợp người yêu cầu là cơ quan, tổ chức.</p> <p>- Văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền thực hiện yêu cầu cấp bản sao trích lục hộ tịch. <i>Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực.</i></p>	
35. Lĩnh vực Hòa giải cơ sở				
1	2.000979.000.00.00.H06	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải (cấp huyện).	<p>- Giấy đề nghị hỗ trợ của hòa giải viên hoặc gia đình hòa giải viên trong trường hợp hòa giải viên bị thiệt hại về tính mạng có xác nhận của tổ trưởng tổ hòa giải hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận trong trường hợp hòa giải viên bị thiệt hại là tổ trưởng tổ hòa giải. Giấy đề nghị hỗ trợ phải ghi rõ họ tên, địa chỉ của người yêu cầu hỗ trợ; lý do yêu cầu hỗ trợ;</p> <p>- Biên bản xác nhận tình trạng của hòa giải viên bị tai nạn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn hoặc cơ quan công an nơi xảy ra tai nạn (bản chính hoặc bản sao có chứng thực trong trường hợp gửi qua đường bưu điện; bản phô tô và bản chính để đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp);</p>	

			<ul style="list-style-type: none"> - Giấy ra viện, hóa đơn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh (bản chính hoặc bản sao có chứng thực trong trường hợp gửi qua đường bưu điện; bản phô tô và bản chính để đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp); - Văn bản, giấy tờ hợp lệ về thu nhập thực tế theo tiền lương, tiền công hàng tháng của người bị tai nạn có xác nhận của tổ chức hoặc cá nhân sử dụng lao động để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút (bản chính hoặc bản sao có chứng thực trong trường hợp gửi qua đường bưu điện; bản phô tô và bản chính để đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp), bao gồm: Hợp đồng lao động, quyết định nâng lương của tổ chức hoặc cá nhân sử dụng lao động hoặc bản kê có thu nhập thực tế của hòa giải viên bị tai nạn và các giấy tờ chứng minh thu nhập thực tế hợp pháp khác (nếu có); - Giấy chứng tử (trong trường hợp hòa giải viên bị thiệt hại về tính mạng; bản chính hoặc bản sao có chứng thực trong trường hợp gửi qua đường bưu điện; bản phô tô và bản chính để đối chiếu trong trường hợp nộp trực tiếp). 	
36. Lĩnh vực Nuôi con nuôi				
1	2.002363.000.00.00.H06	Ghi vào sổ đăng ký ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	<p>Giấy tờ phải xuất trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hộ chiếu hoặc chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu ghi chú việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài; - Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để xác định thẩm quyền ghi chú việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài. <p>Trường hợp gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính thì phải gửi kèm theo bản sao có chứng thực các giấy tờ phải xuất trình nêu trên.</p> <p>Giấy tờ phải nộp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ khai ghi vào Sổ hộ tịch việc nuôi con nuôi; - Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài. - Văn bản ủy quyền (được chứng thực) theo quy định của pháp luật trong trường hợp ủy quyền việc ghi chú. Trường hợp người được ủy quyền là ông, bà, cha, mẹ, con, vợ, chồng, anh, chị, em ruột của người ủy quyền thì văn bản ủy quyền không phải chứng thực. 	

			<p>- Văn bản chứng nhận việc nuôi con nuôi đã được thực hiện phù hợp với điều ước quốc tế của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (trong trường hợp việc nuôi con nuôi đã được giải quyết theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam và nước nơi giải quyết việc nuôi con nuôi cùng là thành viên).</p> <p>Lưu ý đối với các giấy tờ:</p> <p>- Trường hợp người yêu cầu nộp giấy tờ là bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao được chứng thực từ bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ không được yêu cầu xuất trình bản chính; nếu người yêu cầu chỉ nộp bản chụp và xuất trình bản chính thì người tiếp nhận hồ sơ kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký vào bản chụp xác nhận về việc đã đối chiếu nội dung giấy tờ đó, không được yêu cầu người đi đăng ký nộp bản sao giấy tờ đó.</p> <p>- Đối với giấy tờ xuất trình khi đăng ký hộ tịch, người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu với thông tin trong tờ khai, chụp lại hoặc ghi lại thông tin để lưu trong hồ sơ và trả lại cho người xuất trình, không được yêu cầu nộp bản sao hoặc bản chụp giấy tờ đó.</p> <p>- Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài cấp, công chứng hoặc xác nhận để sử dụng cho việc đăng ký hộ tịch tại Việt Nam phải được hợp pháp hóa lãnh sự, trừ trường hợp được miễn theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; giấy tờ bằng tiếng nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt và công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký người dịch theo quy định của pháp luật.</p>	
37. Lĩnh vực Bồi thường nhà nước				
1		Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường	<p>+ Đơn yêu cầu bồi thường (theo mẫu);</p> <p>+ Văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ (bản photocopy và mang theo bản chính để đối chiếu nếu người bị thiệt hại trực tiếp gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường; bản sao có chứng thực nếu người bị thiệt hại gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường thông qua đường bưu điện), là một trong các văn bản sau đây:</p> <p>Quyết định thu hồi, hủy bỏ, thay thế, sửa đổi quyết định hành chính do quyết định đó được ban hành trái pháp luật;</p> <p>Quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về khiếu nại;</p>	

			<p>Kết luận nội dung tố cáo của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tố cáo; Kết luận thanh tra giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về thanh tra;</p> <p>Bản án, quyết định của Tòa án về giải quyết vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật;</p> <p>Bản án, quyết định của Tòa án về việc giải quyết vụ án dân sự đã có hiệu lực pháp luật tuyên hủy quyết định hành chính;</p> <p>Bản án, quyết định của Tòa án về việc giải quyết vụ án hình sự xác định người thi hành công vụ có hành vi phạm tội trong khi thi hành công vụ mà tại Bản án, quyết định đó chưa xác định trách nhiệm bồi thường thiệt hại do hành vi phạm tội của người thi hành công vụ gây ra trong khi thi hành công vụ.</p> <p>Trường hợp người yêu cầu bồi thường là người đại diện theo ủy quyền của người bị thiệt hại: Giấy ủy quyền yêu cầu bồi thường hợp pháp, (bản photocopy và mang theo bản chính để đối chiếu nếu người bị thiệt hại trực tiếp gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường; bản sao có chứng thực nếu người bị thiệt hại gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường thông qua đường bưu điện);</p> <p>* Trường hợp người bị thiệt hại chết mà người thừa kế của người bị thiệt hại gửi đơn yêu cầu bồi thường thì còn phải có các tài liệu (bản photocopy và mang theo bản chính để đối chiếu nếu người thừa kế của người bị thiệt hại trực tiếp gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường; bản sao có chứng thực nếu người thừa kế của người bị thiệt hại gửi hồ sơ yêu cầu bồi thường qua đường bưu điện) sau đây: Di chúc của người bị thiệt hại hoặc văn bản hợp pháp khác chứng minh quyền thừa kế của người yêu cầu bồi thường;</p> <p>Văn bản ủy quyền hợp pháp về cử một người trong những người thừa kế hoặc cử người khác không phải là người thừa kế làm người đại diện cho những người thừa kế của người bị thiệt hại thực hiện quyền yêu cầu bồi thường, trong trường hợp người bị thiệt hại có nhiều người thừa kế;</p> <p>Chứng minh thư nhân dân và các loại giấy tờ chứng minh quan hệ của họ đối với người bị thiệt hại như: hộ khẩu, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn, giấy khai sinh của người yêu cầu bồi thường... hoặc xác nhận của chính quyền địa phương nơi người bị thiệt hại cư trú hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi người bị thiệt hại làm việc xác nhận người bị thiệt hại là nhân thân của người yêu cầu bồi</p>	
--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

			<p>thường. + Tài liệu, chứng cứ kèm theo (nếu có).</p>	
2	1.005462	Thủ tục phục hồi danh dự	<p>* Chủ động phục hồi danh dự - Thông báo về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự (theo mẫu); - Biên bản trả lời thông báo tổ chức thực hiện phục hồi danh dự (theo mẫu). Trường hợp cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại đã Thông báo nhưng người bị thiệt hại chưa đề nghị chưa thực hiện phục hồi danh dự mà yêu cầu sau thì thành phần hồ sơ gồm: + Thông báo về việc tổ chức thực hiện phục hồi danh dự (theo mẫu); + Ý kiến của người bị thiệt hại đề nghị chưa thực hiện phục hồi danh dự; + Văn bản đề nghị phục hồi danh dự (theo mẫu). * Phục hồi danh dự theo yêu cầu của người bị thiệt hại. - Văn bản yêu cầu bồi thường ((theo mẫu)</p>	
3	2.002190	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại	<p>Trường hợp người bị thiệt hại trực tiếp yêu cầu bồi thường thì hồ sơ yêu cầu bồi thường (sau đây gọi là hồ sơ) bao gồm: a) Văn bản yêu cầu bồi thường; b) Văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường, trừ trường hợp người bị thiệt hại không được gửi hoặc không thể có văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường; c) Giấy tờ chứng minh nhân thân của người bị thiệt hại; d) Tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc yêu cầu bồi thường (nếu có). 2. Trường hợp người yêu cầu bồi thường là người thừa kế (nếu có nhiều người thừa kế thì những người thừa kế đó phải cử ra một người đại diện) hoặc là người đại diện của người bị thiệt hại thì ngoài các tài liệu quy định tại các điểm a, b và d khoản 1 Điều này, hồ sơ còn phải có các tài liệu sau đây: a) Giấy tờ chứng minh nhân thân của người thừa kế, người đại diện của người bị thiệt hại; b) Văn bản ủy quyền hợp pháp trong trường hợp đại diện theo ủy quyền; c) Trường hợp người bị thiệt hại chết mà có di chúc thì người yêu cầu bồi thường phải cung cấp di chúc, trường hợp không có di chúc thì phải có văn bản hợp pháp về quyền thừa kế. 3. Văn bản yêu cầu bồi thường phải có nội dung chính sau đây: a) Họ, tên, địa chỉ, số điện thoại liên lạc (nếu có) của người yêu cầu bồi thường; b) Ngày, tháng, năm làm văn bản yêu cầu bồi thường;</p>	

			<p>c) Hành vi gây thiệt hại của người thi hành công vụ; d) Mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại thực tế xảy ra và hành vi gây thiệt hại của người thi hành công vụ; đ) Thiệt hại, cách tính và mức yêu cầu bồi thường; e) Đề nghị tạm ứng kinh phí bồi thường (nếu có); g) Đề nghị cơ quan giải quyết bồi thường thu thập văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường nhưng phải nêu rõ tên văn bản và địa chỉ thu thập văn bản đó trong trường hợp người yêu cầu bồi thường không có khả năng thu thập văn bản làm căn cứ yêu cầu bồi thường; h) Yêu cầu phục hồi danh dự (nếu có); i) Yêu cầu khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp khác (nếu có).</p> <p>Trường hợp người bị thiệt hại chỉ yêu cầu phục hồi danh dự thì văn bản yêu cầu bồi thường phải có nội dung quy định tại các điểm a, b, c, d, g và h khoản này.</p>	
4		Thủ tục trả lại tài sản	<p>- Thông báo về việc trả lại tài sản. (Bản chính) - Biên bản có chữ ký của người nhận lại tài sản, đại diện cơ quan đã ra quyết định thu giữ, tạm giữ, kê biên, tịch thu tài sản, công chức được giao thực hiện việc trả lại tài sản và thủ kho nơi bảo quản tài sản. (Bản chính)</p>	
5		Thủ tục chi trả tiền bồi thường	<p>- Văn bản đề nghị cấp bồi thường kinh phí. - Bản sao văn bản, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định hành vi trái pháp luật của người thi hành công vụ. - Bản án, quyết định giải quyết bồi thường của cơ quan có thẩm quyền có hiệu lực pháp luật.</p>	
38. Lĩnh vực Văn hóa cơ sở				
1	1.000903	Thủ tục cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về	<p>1. Đơn đề nghị cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke (Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019) 2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (trường hợp Bản sao phải có chứng thực)</p>	

		văn hóa cấp huyện cấp)		
2	1.000831	Thủ tục cấp giấy phép điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (do cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa cấp huyện cấp)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị điều chỉnh giấy phép đủ điều kiện kinh doanh karaoke (Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019) 2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự (trường hợp Bản sao phải có chứng thực) 	
3	1.004648	Thủ tục công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo thành tích 02 năm xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa của Công đoàn cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, có xác nhận của Thủ trưởng cơ quan. 2. Công văn đề nghị của Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp huyện 	
4	2.000440	Thủ tục xét tặng Danh hiệu khu dân cư văn hóa hàng năm	<ol style="list-style-type: none"> 1. Văn bản đề nghị xét tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp xã. 2. Bản đăng ký tham gia xây dựng danh hiệu Khu dân cư văn hóa; Bảng tự đánh giá thực hiện tiêu chí bình xét Khu dân cư văn hóa (Mẫu số 02, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”). 3. Biên bản họp bình xét danh hiệu Khu dân cư văn hóa (Mẫu số 09, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”). 	

5	1.000933	Thủ tục xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa	<p>1. Văn bản đề nghị tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa của Ủy ban nhân dân cấp xã (kèm theo Danh sách các khu dân cư đủ điều kiện).</p> <p>2. Bản sao Quyết định tặng danh hiệu Khu dân cư văn hóa trong 05 năm liên tục.</p> <p>3. Biên bản họp xét tặng Giấy khen Khu dân cư văn hóa (Mẫu số 10, Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”</p>	
6	1.004646	Thủ tục công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	<p>1. Báo cáo thành tích 02 năm xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” của Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã, có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã;</p> <p>2. Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã</p>	
7	1.004644	Thủ tục công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”	<p>1. Báo cáo thành tích 05 năm xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” của Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” xã, có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã</p> <p>2. Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã</p>	
8	1.004634	Thủ tục công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	<p>1. Báo cáo thành tích hai (02) năm xây dựng “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” của Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phường, thị trấn, có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn.</p> <p>2. Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn</p>	
9	1.004622	Thủ tục công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	<p>1. Báo cáo thành tích năm (05) năm xây dựng “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” của Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” phường, thị trấn, có xác nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn.</p> <p>2. Công văn đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn.</p>	
10	1.003645	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội	<p>1. Văn bản đăng ký nêu rõ tên lễ hội, sự cần thiết, thời gian, địa điểm, quy mô, nội dung hoạt động lễ hội, dự kiến thành phần số lượng khách mời;</p> <p>2. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường;</p>	

			<p>3. Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội;</p> <p>4. Các tài liệu hoặc văn bản chứng minh về nguồn gốc lễ hội (đối với lễ hội truyền thống);</p>	
11	1.003635	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội	<p>1. Tên lễ hội, sự cần thiết về việc tổ chức lễ hội;</p> <p>2. Thời gian, địa điểm, quy mô và các hoạt động của lễ hội;</p> <p>3. Dự kiến thành phần, số lượng khách mời;</p> <p>4. Dự kiến thành phần Ban tổ chức lễ hội;</p> <p>5. Phương án bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường.</p>	
39. Lĩnh vực Thư viện				
1	1.008898	Thủ tục thông báo thành lập đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng	<p>+ <i>Đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập</i></p> <p>1. Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01C Thông báo thành lập thư viện của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cơ sở giáo dục, ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>+ <i>Đối với thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng</i></p> <p>1. Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo thành lập thư viện theo Mẫu M01A Thông báo thành lập thư viện cộng đồng/thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p> <p>2. Tài liệu chứng minh đủ điều kiện thành lập quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Thư viện số 46/2019/QH14</p>	
2	1.008899	Thủ tục thông báo sáp nhập, hợp nhất, chia, tách thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo	<p>1. Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo sáp nhập/hợp nhất/chia/tách thư viện theo Mẫu M02. Thông báo sáp nhập/hợp nhất/chia/tách thư viện ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>	

		<p>dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng</p>		
3	1.008900	<p>Thủ tục thông báo chấm dứt hoạt động thư viện đối với thư viện thuộc cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác ngoài công lập, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng</p>	<p>1. Bản sao quyết định của cơ quan có thẩm quyền hoặc Thông báo chấm dứt hoạt động thư viện theo Mẫu M03. Thông báo giải thể/chấm dứt hoạt động thư viện ban hành kèm theo Thông tư số 01/2020/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.</p>	
40. Lĩnh vực Gia đình				

1	1.003243	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (mẫu số M4b ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL); 2. Dự thảo Quy chế hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình. 3. Xác nhận bằng văn bản của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về địa điểm của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình có trụ sở hoạt động đặt trên địa bàn; 4. Bản thuyết minh về nguồn lực tài chính 5. Sơ yếu lý lịch của người đứng đầu cơ sở có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan quản lý nhà nước quản lý người đứng đầu; 6. Danh sách người làm việc tại cơ sở có xác nhận của người đứng đầu cơ sở, kèm theo bản sao Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình (nếu có). Nếu chưa có Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình thì trong hồ sơ phải nêu rõ kế hoạch tham gia tập huấn cho người làm việc. 	
2	1.003226	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; 2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cũ (trong trường hợp bị rách hoặc hư hỏng); 3. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hoặc quy chế hoạt động được phê duyệt (trong trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bị mất). 	
3	1.003185	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình (thẩm quyền	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động; 2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đã được cấp cho cơ sở; 3. Các giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi (tên gọi, địa chỉ, người đứng đầu, nội dung hoạt động); 4. Dự thảo Quy chế hoạt động sửa đổi, bổ sung của cơ sở (nếu có sửa đổi, bổ sung). 	

		của Ủy ban nhân dân cấp huyện)		
4	1.003140	Thủ tục cấp Giấy Chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (theo mẫu số M4a ban hành kèm theo Thông tư số 02/2010/TT-BVHTTDL); 2. Dự thảo Quy chế hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình. 3. Xác nhận bằng văn bản của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn về địa điểm của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình có trụ sở chính hoạt động đặt trên địa bàn; 4. Bản thuyết minh về nguồn lực tài chính 5. Sơ yếu lý lịch của người đứng đầu cơ sở có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hoặc cơ quan quản lý nhà nước quản lý người đứng đầu; 6. Danh sách người làm việc tại cơ sở có xác nhận của người đứng đầu cơ sở, kèm theo bản sao Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (nếu có). Nếu chưa có Giấy chứng nhận tập huấn nghiệp vụ tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình thì trong hồ sơ phải nêu rõ kế hoạch tham gia tập huấn cho người làm việc. 	
5	1.003103	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; 2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cũ (trong trường hợp bị rách hoặc hỏng); 3. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hoặc quy chế hoạt động được phê duyệt (trong trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bị mất). 	
6	1.001874	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng	<ol style="list-style-type: none"> 1. Đơn đề nghị đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình; 	

		ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện)	2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động đã được cấp cho cơ sở; 3. Các giấy tờ liên quan đến nội dung thay đổi (tên gọi, địa chỉ, người đứng đầu, nội dung hoạt động); 4. Dự thảo Quy chế hoạt động sửa đổi, bổ sung của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình (nếu có sửa đổi, bổ sung).	
41. Lĩnh vực Xuất bản				
1	2.001931	Thủ tục khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy	Tờ khai hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy (Mẫu số 13 – Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018)	
2	2.001762	Thủ tục thay đổi thông tin khai báo hoạt động dịch vụ photocopy	Tờ khai thay đổi thông tin cơ sở dịch vụ photocopy (Mẫu số 14 – Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định 25/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018)	